THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIẢNG DẠY GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO TRẺ 5 – 6 TUỔI THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON MỚI TẠI ĐỊA BÀN TP.HCM

Tóm tắt:

Trong bài viết này, đã trình bày một số kết quả nghiên cứu về quy mô phát triển, điều kiện cơ sở vật chất, trình độ chuyên môn của giáo viên và quản lý, những khó khăn mà giáo viên mầm non gặp phải khi tham gia công tác Giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi tại địa bàn Tp.HCM. Qua đó chúng tôi đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực tổ chức hoạt động Giáo dục thể chất cho trẻ lứa tuổi mầm non.

TỪ KHÓA: Chương trình Giáo dục Mầm non mới, công tác Giáo dục thể chất.

Abstract:

This report presents the results pf the research on aspects of kindergarten within Ho Chi Minh City including development scope, conditions of facelities, qualifications of teachers and administrators, and difficulities which the teachers face when teaching physical education to children aged from 5 to 6. Based on those results, the report recommends several solutions to upgrade the design and organization of physical education activities for kindergarten children.

KEYWORDS: New preschool programme or New kindergarten programme, Physical Education

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục mầm non (GDMN) là cấp học đầu tiên của hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng ban đầu cho sự phát triển về thể chất, nhận thức, tình cảm xã hội, ngôn ngữ, thẩm mỹ của trẻ em. Mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản của GDMN là hình thành cho trẻ những cơ sở ban đầu về nhân cách con người mới, làm cho trẻ phát triển toàn diện, hài hòa và cân đối, tạo điều kiện tốt cho những bước phát triển sau này, xây dựng cho mỗi đứa trẻ một nền tảng nhân cách vừa khỏe khắn, vừa mềm mại, đầy đủ sức sống về cả thể chất lẫn tinh thần.

Tuy nhiên, hoạt động giáo dục thể chất (GDTC) tại các trường mẫu giáo được giáo viên thực hiện thường xuyên nhưng hiệu quả tập luyện không cao do giáo viên (GV) còn lúng túng nhiều khi lựa chọn các bài tập, các biện pháp tác

động vào quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ. GV thường chỉ dựa vào kinh nghiệm bản thân hoặc dựa vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ và lựa chọn các động

Luanvan24

tác phát triển các nhóm chức năng khác nhau: chức năng hô hấp, chức năng vận động…để tạo thành một bài tập chứ chưa quan tâm đến việc làm thế nào cho trẻ phát triển tốt thể chất khi tham gia các hoạt động vận động của GDTC và cũng như làm thế nào để nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động vận động GDTC.

Ngày 25 tháng 07 năm 2009, Bộ giáo dục và Đào tạo đã ban hành "Chương trình giáo dục mầm non mới kèm theo thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT. Với chương trình mới này giúp giáo viên mầm non dễ dàng, cụ thể hơn trong việc xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục trẻ mầm non nói chung và GDTC nói riêng theo hướng tích hợp các chủ đề. Ngoài ra chương trình còn đưa ra những yêu cầu trong việc đánh giá sự phát triển của trẻ cũng như kết quả mà trẻ đạt được khi áp dụng chương trình này. Tuy nhiên do chương trình mới được ban hành vào đầu năm 2009 khiến cho nhiều giáo viên tại các trường mầm non trên địa bàn TP.HCM vẫn còn bỡ ngỡ khi vận dụng vào việc giáo dục trẻ nói chung và GDTC cho trẻ nói riêng"

2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GDTC CHO TRẺ 5-6 TUỔI THEO CHƯƠNG TRÌNH GDMN MỚI TẠI KHU VỰC TP.HCM

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn giáo viên về những yếu tố ảnh hưởng tới công tác GDTC cho trẻ 5 – 6 tuổi theo chương trình GDMN mới

TT	Yếu tố ảnh hưởng	Mức độ	Tần số		Sig
			Số lượng	Tỷ lệ %	
1	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học**	Rất nhiều	43	53.8%	Sig = 0.00 Df = 3 X^2=16.8
		Nhiều	22	27.5%	
		Vừa phải	12	15.0%	
		Ít	3	3.8%	
		Rất ít	0	0.0%	
2	**Trình độ chuyên môn của GVMN**	Rất nhiều	19	23.8%	Sig = 0.00 Df = 2 X^2=19.82
		Nhiều	47	58.8%	
		Vừa phải	9	11.3%	
		Ít	5	6.3%	
		Rất ít	0	0.0%	
3	**Nội dung chương**	Rất nhiều	14	17.5%	Sig = 0.00

Luanvan24

trình GDMN mới Nhiều 21 26.3% Df = 3

		Vừa phải	45	56.3%	X^2 =16.8
		Ít	0	0.0%	
		Rất ít	0	0.0%	
4	**Thái độ hợp tác của trẻ và phụ huynh**	Rất nhiều	17	21.3%	Sig = 0.00 df = 4 X^2= 56.5
		Nhiều	21	26.3%	
		Vừa phải	38	47.5%	
		Ít	3	3.8%	
		Rất ít	1	1.3%	
5	**Sự quan tâm, chỉ đạo của lãnh đạo trọờng**	Rất nhiều	19	23.8%	Sig = 0.00 Df = 4 X^2=23.75
		Nhiều	31	38.8%	
		Vừa phải	15	18.8%	
		Ít	8	10.0%	
		Rất ít	7	8.8%	

Để tìm hiểu thực trạng GDMN thực hiện công tác GDTC cho trẻ 5-6 tuổi theo chương trình GDMN mới, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 80 GVMN tại các trường mầm non trên địa bàn TP.HCM và thu được kết quả như bảng 1. Từ kết quả của bảng 1 cho thấy: đa phần GVMN cho rằng cơ sở vật chất phòng học chức năng, trang thiết bị, dụng cụ dạy học là yếu tố có ảnh hưởng rất nhiều đến việc thành công của công tác GDTC cho trẻ 5 -6 tuổi theo chương trình GDMN mới. Hiện nay tại các trường mầm non đều có phòng học chức năng cho trẻ, tuy nhiên số lượng phòng học chức năng ít, không đáp ứng đủ nhu cầu tổ chức hoạt động GDTC cho trẻ trong một tuần. Việc tổ chức giờ học GDTC trên lớp học sẽ khiến người GVMN bị hạn chế rất nhiều trong việc lựa chọn nội dung, bài tập, phương pháp tập luyện cho trẻ. Dụng cụ, trang thiết bị dạy học không phù hợp với lứa tuổi sẽ làm cho trẻ hình thành những biểu tượng vận động không đúng về động tác, gây ra những sai lệch trong quá trình hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động cơ bản cho trẻ. Ngoài ra trình độ chuyên môn của GVMN hiện nay còn hạn chế, phương pháp giảng dạy học còn nghèo nàn, chưa sáng tạo, thiếu khoa học đang là một trong những nguyên nhân làm giảm chất lượng công tác HDTC cho trẻ. Đa phần các

Luanvan24

GVMN hiện nay vẫn áp dụng chương trình GDMN mới một cách máy móc, chưa có sự sáng tạo, việc lập kế hoạch chương trình giáo dục theo chủ đề, đề tài chưa phù hợp với nhu cầu của trẻ. Sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo trường chưa sát

sao, việc hướng dẫn và chỉ đạo tổ chức giờ học, lập kế hoạch tuần, tháng, năm chưa triệt để. Đây là một trong những nguyên nhân khiến GVMN còn lúng túng rất nhiều khi áp dụng chương trình GDMN mới vào thực tế.

Sự quan tâm chỉ đạo cũng như trình độ chuyên môn của các cán bộ quản lý tại các trường mầm non cùng phần nào quyết định đến thành công của việc tổ chức hoạt động GDTC cho trẻ tại các trường MN. Cán bộ quản lý phải là người nắm rõ chương trình giáo dục của Bộ GDĐT, trình độ chuyên môn của giáo viên, cũng như những thiếu xót mà người GVMN có thể gặp phải để có thể chỉ đạo cũng như kiểm tra công tác giáo dục trẻ của GVMN một cách hiệu quả nhất.

Hiện nay, đa phần phụ huynh đã bắt đầu có những nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của công tác GDTC cho trẻ mầm non đối với sự phát triển thể chất của trẻ sau này. Tuy nhiên, cha mẹ trẻ vẫn chưa có những hành động cụ thể để tạo điều kiện thuận lợi cho con em mình tham giác các hoạt động GDTC nội và ngoại khóa tại các trường mầm non, phụ huynh vẫn phó thác công tác giáo dục trẻ cho giáo viên trong trường mầm non.

3. NGUYÊN NHÂN GÂY KHÓ KHĂN CHO CÔNG TÁC GDTC CHO TRẺ 5-6 TUỔI TRÊN ĐỊA BÀN TP.HCM

Để tìm hiểu nguyên nhân gây khó khăn cho công tác GDTC cho trẻ 5-6 tuổi tại địa bàn TP.HCM theo chương trình GDMN mới, chúng tôi đã tiến hành điều tra theo khu vực ngoại thành và nội thành TP.HCM. Theo như phân bổ của Ủy ban nhân dân thành phố thì đại bàn nội và ngoại thành TP.HCM được phân như sau:

3.1. Quy mô phát triển các trợờng mầm non trên địa bàn TP.HCM

Để đánh giá chất lượng mô hình nuôi dạy trẻ tại các trường mầm non trên địa bàn TP.HCM, hàng năm, phòng Giáo dục mầm non kết hợp với Phòng Giáo dục quận, huyện tổ chức thanh tra, khảo sát, đánh giá và đã thu được những kết quả như đã trình bày ở trên. Từ những số liệu thu thập được chúng tôi đã tiến hành thống kê và kết quả được trình bày ở bảng 2:

Bảng 2. Quy mô các trợờng mầm non nội và ngoại thành TP.HCM

Nội dung	Khu vực	Kết quả						
		Công lập		Tợ thục		Nhóm trẻ GĐ		Tổng
		SL	%	SL	%	SL	%	

Luanvan24

Trợờng mầm non	Nội thành	325	24.2	265	19.7	755	56.1	1345
	Ngoại thành	80	26.7	27	9.0	193	64.3	300
	Tổng	405	24.6	292	17.8	948	57.6	1645

Trẻ 5 -6 tuổi đến trợờng	Nội thành	11380	70.4	3547	21.9	1240	7.7	16167
	Ngoại thành	6327	92.60%	174	2.5%	332	4.90%	6833
	Tổng	17707	77.00%	3721	16.2%	1572	6.80%	23000
Trợờng mầm non đạt mô hình giáo dục tốt	Nội thành	161	61.00%	103	39.0%	0	0.00%	264
	Ngoại thành	35	94.60%	2	5.4%	0	0.00%	37
	Tổng	196	65.10%	105	34.9%	0	0.00%	301

Qua số liệu thu được chúng ta có thể thấy những mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ được phòng giáo dục đánh giá tốt tập trung chủ yếu ở các trường mầm non công lập (65.1% trên tổng số 301 trường hợp được công nhận) và trương mầm non tư thục (34,9%), còn nhóm trẻ gia đình hoàn toàn không có trường hợp nào được công nhận. Tuy nhiên nếu đem so sánh giữa các trường mầm non được đánh giá có mô hình tốt với các trường mầm non trên địa bàn TP.HCM thì số lượng còn rất thấp (301 trường trên tổng số 1645 trường). Điều này cho thấy mô hình chăm sóc trẻ tại các trường mầm non cần được chú ý hơn đặc biệt là các nhóm trẻ gia đình và trường mầm non tư thục để có thể đáp ứng nhu cầu của xã hội.

3.2. Cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC cho trẻ 5-6 tuổi

Bảng 3. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC cho trẻ 5-6 tuổi tại các trợờng mầm non trên địa bàn TP.HCM

Cơ sở vật chất	**Kết quả**				
	Tổng	**Nội thành**		**Ngoại thành**	
		Số lợợng	**%**	**Số lợợng**	**%**
Phòng thể dục	153	135	88.2	18	11.8

Luanvan24

Sân chơi ngoài trời	**Số lợợng**	822	624	75.9	198	24.1
	Diện tích (m2)	406831.5	330805.5	81.3	76026.1	18.7

Từ kết quả thống kê được ở bảng 3 cho thấy các trường mâm non có phòng học chức năng phục vụ cho công tác GDTC còn hạn chế (153 phòng thể dục so với 1645 trường mầm non). Qua đó ta có thể thấy cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC cong chưa được các trường mầm non quan tâm và chú trọng. Một trong những nguyên nhân chính là do kinh phí tại các trường mầm non còn hạn chế, số lượng phòng học không đáp ứng được nhu cầu của xã hội, đây chính là một trong

những vấn đề nan giải để nâng cao chất lượng công tác GDTC cho trẻ mầm non nói chung và trẻ 5-6 tuổi nói riêng.

Diện tích sân chơi ngoài trời cho trẻ mầm non qua bảng 3 cũng phần nào phản ánh được tình hình cơ sở vật chất phục vụ cho công tác GDTC cho trẻ mầm non. Tổng diện tích sân chơi là 406831.5 m2, nếu đem tổng diện tích sân chơi ngoài trời chia đều cho tổng số lượng trẻ đến trường mầm non (74264 trẻ (1)) thì mỗi trẻ mầm non chỉ có 0.53m2 sân chơi ngoài trời. Chính vì không có cơ sở vật chất đầy đủ đã khiến cho công tác GDTC cho trẻ mần non nói chung và trẻ 5-6 tuổi nói riêng của giáo viên mầm non gặp nhiều khó khăn và khó có thể đáp ứng được những yêu cầu mà chương trình GDMN mới đưa ra.

3.3. Trình độ của cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

Đối tợợng	**Khu vực**	**Kết quả**												
		Sau Đại học		**Đại học**		**Cao Đẳng**		**Trung cấp**		**Sơ cấp**		**Chợa qua đào tạo**		**Tổng**
		SL	**%**	**SL**	**%**	**SL**	**%**	**SL**	**%**	**SL**	**%**	**SL**	**%**	
Cán bộ quản lý	Nội thành	11	0.9	731	57.4	226	17.7	208	16.3	78	6.1	20	1.6	1274
	Ngoại thành	1	0.5	83	39.7	59	28.2	35	16.7	28	13.4	3	1.4	209
	Tổng	12	0.8	814	54.9	285	19.2	243	16.4	106	7.1	23	1.6	1483
Giáo viên	Nội thành	8	0.1	1500	21.7	2910	42.1	2377	34.4	94	1.4	30	0.4	6919

Luanvan24

mầm non	Ngoại thành	7	0.5	144	10.9	565	42.9	529	40.2	46	3.5	25	1.9	1316
	Tổng	15	0.2	1644	20.0	3475	42.2	2906	35.3	140	1.7	55	0.7	8235

Kết quả khảo sát ở bảng 5 cho thấy, trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý và giáo viên mầm non tại các trường mầm non trên địa bàn TP.HCM còn nhiều bất cập. Đa phần các giáo viên mầm non đều qua đào tạo còn thấp và đa phần tập trung ở các Nhóm trẻ gia đình. Nếu đem tỉ lệ giáo viên mầm non có trình độ Đại học và Sau Đại học ở nội thành và ngoại thành cho thấy không có sự khác biệt gì nhiều. Cán bộ quản lý chưa qua công tác đào tạo tuy chiếm tỷ lệ rất thấp không có sự khác biệt giữa nội và ngoại thành, nhưng đây là điều không nên tồn tại ở các vị trí chủ chốt tại các trường mầm non.

3.4. Nhận thức của giáo viên mầm non về công tác GDTC cho trẻ 5-6 tuổi

Từ kết quả ở bảng 6, chúng ta thấy nhận thức của giáo viên mầm non về giờ học GDTC đối với trẻ 5-6 tuổi rất tốt, đây có thể xem như là một tín hiệu khả quan trong công tác GDTC cho trẻ 5-6 tuổi tại các trường mầm non. Đa phần giáo viên mầm non hiểu được tầm quan trọng của giờ học GDTC đối với sự phát triển thể chất và khả năng vận động của trẻ. Nội dung GDTC của chương trình GDMN mới theo đánh giá của giáo viên (những người trực tiếp ứng dụng nội dung vào công tác giáo dục trẻ) đã đáp ứng được nhu cầu phát triển vận động của trẻ.

4. KẾT LUẬN

Thông qua việc tìm hiểu thực trạng công tác GDTC cho trẻ 5-6 tuổi theo chương trình GDMN mới tại một số trường mầm non nội và ngoại thành TP.HCM chúng tôi rút ra được kết luận sau:

- Cơ sở vật chất phục vụ GDTC còn hạn chế, số lượng trường mầm non công lập và tư thục không đáp ứng được nhu cầu cho trẻ đến trường của xã hội. Dụng cụ, sân bãi phục vụ công tác GDTC cho trẻ còn thiếu thốn, sân chơi ngoài trời cho trẻ còn thiếu từ đó dẫn đến những khó khăn trong công tác GDTC cho trẻ mầm non nói chung và trẻ 5-6 tuổi nói riêng theo chương trình GDMN mới được ban hành.
- Số lượng giáo viên mầm non và cán bộ quản lý có trình độ Đại học và Sau Đại học còn thấp. Số lượng giáo viên mầm non chưa được đào tạo qua trường lớp tuy chiếm tỷ lệ không cao nhưng cũng cần được lưu tâm. Cán bộ quản lý được đào tạo chuyên môn quản lý còn thấp so với nhu cầu thực tiễn.

Luanvan24

- Mô hình chăm sóc trẻ tại các trường mầm non được các Phòng giáo dục công nhận tốt còn ít, chủ yếu tập trung tại các trường mầm non công lập. Trong khi số lượng các trường mầm non tư thục và nhóm trẻ gia đình lại chiếm số lượng cao hơn so với trường mầm non công lập.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2009), Chương trình Giáo dục mầm non mới 2. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2009), Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT 3. Lê Hải (2011), Đánh giá sự phát triển thể chất của trẻ 5-6 tuổi tại một số trường MN trên địa bàn TP.HCM theo chương trình GDMN mới, Luận văn Thạc sĩ Giáo dục Thể chất, Trường ĐH TDTT Bắc Ninh, Hà Nội.

4. Đặng Hồng Phương (2008), Lý luận và Phương pháp Giáo dục thể chất cho trẻ lứa tuổi mầm non, Nxb Đại học Sư phạm, 2008

5. Tạ Ngọc Thanh (2009), Đánh giá và kích thích sự phát triển của trẻ 3-6 tuổi, Nxb Giáo dục

6. Đồng Văn Triều (200), Lý luận và Phương pháp Giáo dục thể chất trong trường học; Nxb. TDTT, Hà Nội.

Luanvan24